

Bản án số: 533/2022/HSPT
Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên
2. Bà Nguyễn Thị Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 469/2022/HSPT ngày 07/11/2022 đối với bị cáo Nguyễn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn H (tên gọi khác: Nguyễn Văn H, H Mát), sinh năm 1968, tại tỉnh Quảng Trị. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số A, đường N, Tổ 7, Khu phố 5, thị trấn D, huyện D1, tỉnh Bình Dương; nơi ở: Nhà số B, đường Q, Khu phố C, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Mai Thị M; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/7/2000, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích” (chấp hành xong hình phạt chính ngày 10/7/2002); bị bắt tạm giữ ngày 13-01-2022, tạm giam ngày 19-01-2022, hủy bỏ biện pháp tạm giam và thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 21-02-2022; bị cáo tại ngoại (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị hại: Anh Huỳnh Dũng C, sinh năm 1969. Địa chỉ: Nhà số 154, Đường Số 1, Khu phố E, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Nguyễn H tự cho rằng bản thân từng bị ở tù về có mối quan hệ xã hội phức tạp trong lúc đang cần có tiền tiêu xài nên vào khoảng tháng 5/2021, Nguyễn H gọi điện thoại theo số đã ghi trên bảng hiệu Quán lẩu dê Anh Ba, tại số 439, đường B, phường A, quận Bình Tân do anh Huỳnh Dũng C làm chủ nói lời đe dọa sẽ đập phá Quán, không cho anh C kinh doanh nếu như không đưa tiền bảo kê mỗi tháng 12.000.000 đồng. Khi đó, do tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát làm cho Quán phải ngưng hoạt động nên H chưa thực hiện được. Đến tháng 10/2021, anh C bắt đầu mở cửa Quán kinh doanh trở lại thì: H đã nhiều lần trực tiếp gọi điện thoại chửi bới, đe dọa và kêu anh C phải đưa tiền bảo kê; đồng thời còn nhờ tên Tài (không rõ lai lịch) gọi điện thoại nói lời đe dọa anh C là nếu như không đưa tiền sẽ đến quây phá, không cho yên ổn để làm ăn. Lúc này, do lo sợ nên anh C đã đưa tiền bảo kê tháng 11/2021 cho H vào đầu tháng 11 và tháng 12/2021 vào đầu tháng 12 với mỗi tháng 12.000.000 đồng (không nhớ địa điểm và thời gian cụ thể đưa tiền). Đến tháng 01/2022, do dịch bệnh Covid-19 mới vừa tạm lắng làm cho kinh doanh Quán còn gặp nhiều khó khăn nên anh C gọi điện cho H xin thiếu tiền bảo kê tháng 1/2022 nhưng H không đồng ý thì anh C mới gửi đơn tố cáo đến Công an quận Bình Tân. Theo hẹn lúc 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, H đến quán cà phê tại số 306, Đường Số 14, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân gặp anh C để lấy tiền và lúc H vừa nhận số tiền 12.000.000 đồng (gồm 24 tờ tiền mệnh có giá 500.000 đồng) của anh C cất vào trong túi quần bên phải thì bị Công an phường Bình Hưng Hòa A xuất hiện bắt quả tang. Sau khi lập hồ sơ xử lý ban đầu, Công an phường Bình Hưng Hòa A đã chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây H đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu.

Tại bản án số 192/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh:

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 13-01-2022 đến ngày 21-02-2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05 tháng 10 năm 2022, bị cáo Nguyễn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn H có đơn xin được xét xử vắng mặt có nội dung giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo bổ sung hồ sơ khám chữa bệnh lao phổi.

- Bị hại có đơn xin được xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự số 204/HSST ngày 12/7/2000, chấp hành xong hình phạt chính ngày 10/7/2002, theo kết quả xác minh, việc chưa thi hành các khoản án phí và dân sự trong bản án là do cơ quan thi hành án chưa nhận được bản án để ra quyết định thi hành nên đây là lỗi của Cơ quan Nhà nước. Tòa án nhân dân quận Bình Tân xác định lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” và áp dụng tình tiết “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo là chưa đúng quy định của pháp luật, gây bất lợi cho bị cáo. Do đó, đề nghị không áp dụng tình tiết “Tái phạm”.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 192/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 10 năm 2022, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có đơn xin được xét xử vắng mặt, bị đơn có đơn xin được xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290, khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và bị hại.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do

cần tiền tiêu xài, bị cáo Nguyễn H có hành vi đe dọa, uy hiếp đập phá tài sản Quán lẩu dê Anh Ba của bị hại Huỳnh Dũng C, không cho anh C buôn bán và yêu cầu bị hại muốn yên ổn làm ăn thì mỗi tháng phải đưa tiền bảo kê cho bị cáo 12.000.000 đồng. Bị hại C lo sợ bị thiệt hại về tài sản và ảnh hưởng lớn đến việc kinh doanh Quán lẩu dê Anh Ba nên anh C đã làm theo lời yêu cầu của bị cáo. Do đó, bị cáo đã 03 lần chiếm đoạt được tổng số tiền 36.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Cuồng đoạt tài sản” và áp dụng Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vào năm 2000, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự số 204/HSST ngày 12/7/2000, chấp hành xong hình phạt chính ngày 10/7/2002. Theo kết quả xác minh: Chi cục thi hành án quận Tân Bình ủy thác cho Chi cục thi hành án huyện Bến Lức, tỉnh Long An và Chi cục thi hành án huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương để thi hành án, Chi cục thi hành án huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và huyện Bến Lức, tỉnh Long An có công văn trả lời hiện chưa thụ lý hồ sơ thi hành án đối với Nguyễn H. Do đó, việc chưa thi hành các khoản án phí và dân sự trong bản án là do cơ quan thi hành án chưa nhận được bản án để ra quyết định thi hành, không xem đây là lỗi của bị cáo. Đến nay đã hết thời hiệu thi hành bản án theo Điều 60 Bộ luật Tố tụng Hình sự, căn cứ khoản 2 Điều 70 Bộ luật Tố tụng Hình sự bị cáo đương nhiên được xóa án tích. Do đó, bị cáo H đương nhiên được xóa án tích nên bản án đã xử bị cáo được xem là nhân thân. Như vậy, bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn H, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu về việc bị cáo hiện đang bị lao phổi và điều trị, đây được xem là tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 192/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là toàn bộ lập luận cũng là cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 192/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 03 (ba) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, khấu trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-01-2022 đến ngày 21-02-2022.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND quận Bình Tân; (1)
- TAND quận Bình Tân; (1)
- Chi cục THADS quận Bình Tân; (1)
- Công an quận Bình Tân; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)

Nguyễn Thị Bích Vân